

Số:19/2019/QĐST-HNGĐ

Yên Định, ngày 08 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh NVL - Sinh năm: 1991

Nơi ĐKKH: 134 Phố S, Phường A, TP Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: 37/21 Tổ K, Khu phố 3, Phường D, Biên Hòa, Đồng Nai.

Bị đơn: Chị LTH - Sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn H, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NVL và chị LTH.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NVL và chị LTH.

- **Về con chung:** Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Giao cháu L, sinh ngày 05/02/2014 cho chị LTH trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh NVL có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị LTH 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu L đến tuổi trưởng thành.

Anh NVL có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị LTH không được ngăn cấm.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Anh NVL, chị LTH thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh NVL phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh NVL đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0003123 ngày 11/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. (Anh NVL đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Định;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan